TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12 /2024/QĐST-HNGĐ	Sơn Trà, ngày 16 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 285/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Tấn Th, sinh năm 1984 và bà Trần Thị Vân Kh, sinh năm 1986; cùng địa chỉ: Số 134 Bùi Huy B, tổ 67, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Tấn Th và bà Trần Thị Vân Kh kết hôn với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (số 08, ngày 27/01/2014). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sống tại số 134 Bùi Huy B, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Trong thời gian chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do quan niệm sống và cách nhìn nhận cuộc sống không phù hợp, thường xuyên cãi vã. Mặc dù cả hai đã cố gắng và hai gia đình cũng đã can thiệp nhưng cả hai vẫn không khắc phục được những mâu thuẫn. Nay ông Th và bà Kh

không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét, mâu thuẫn giữa ông Th và bà Kh đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống không hạnh phúc nên cả hai tự nguyện thuận tình ly hôn. Do vậy, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Tấn Th và bà Trần Thị Vân Kh là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung*: Ông Th và bà Kh xác nhận có 01 con chung tên Nguyễn Trần Hà M, sinh ngày 01/6/2014. Ly hôn, ông Th và bà Kh thỏa thuận: Ông Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Trần Hà M, sinh ngày 01/6/2014 cho đến khi con đủ 18 tuổi và bà Kh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Th và bà Kh tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con chung của ông bà.

[3] *Về tài sản chung:* Ông Th và bà Kh xác nhận không có

[4] *Về nợ chung:* Ông Th và bà Kh xác nhận không có

[5] *Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Ông Th và bà Kh mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng).*

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn lập ngày 08 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Tấn Th và bà Trần Thị Vân Kh *(Giấy chứng nhận kết hôn số 08 do Uỷ ban nhân dân phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cấp cho ông Th và bà Kh ngày 27/01/2014 không còn giá trị pháp lý).*

- Về con chung: Ông Nguyễn Tấn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Trần Hà M, sinh ngày 01/6/2014 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Bà Trần Thị Vân Kh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có

- Về nợ chung: Không có

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Nguyễn Tấn Th và bà Trần Thị Vân Kh mỗi người phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình là 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* ông Nguyễn Tấn Th và bà Trần Thị Vân Kh đã nộp tại biên lai thu số 0002945 ngày 29/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Như vậy, ông Th và bà Kh đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường Nại Hiên Đông;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Vũ